



TRUNG TÂM CÔNG
BẢO VÀ TIN HỌC
ttcbth@quangngai.gov.vn
09.06.2023 13:23:07
+07:00



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 09/06/2023 08:46:49

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2023/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện
các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 86/TTr-SKHĐT ngày 24 tháng 4 năm 2023, Công văn số 1017/SKHĐT ngày 02 tháng 6 năm 2023; thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 252/BC-STP ngày 01 tháng 12 năm 2022, Công văn số 715/STP-XDKT&TDTHPL ngày 31 tháng 5 năm 2023 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 6 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động, Thương binh và Xã hội; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi; Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{VHTin273}.



Đặng Văn Minh



QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (viết tắt là *chương trình MTQG*) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Các sở, ban, ngành; các hội, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được gọi chung là cơ quan cấp tỉnh.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố sau đây gọi chung là UBND cấp huyện.

3. UBND xã, phường, thị trấn sau đây gọi chung là UBND cấp xã.

4. Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh là:

a) Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

5. Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp huyện: là các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện (theo thực tế giao nhiệm vụ của UBND cấp huyện và Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện).

6. Chủ trì dự án, chủ trì tiểu dự án, chủ trì nội dung thành phần thuộc các Chương trình MTQG của tỉnh là các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì quản lý, thực hiện một hoặc một số dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc các Chương trình MTQG của tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG

1. Thực hiện theo khoản 3 Điều 4 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG (gọi tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

2. Phân cấp trách nhiệm, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các ngành, các cấp, địa phương có liên quan trong việc quản lý thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CÁC NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG CỦA TỈNH

Điều 4. Lập và giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

1. Lập kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

a) Thời gian lập kế hoạch: Cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, cấp huyện triển khai thực hiện sau khi có Kế hoạch của cấp tỉnh, hướng dẫn của cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh; cấp xã triển khai thực hiện sau khi có Kế hoạch của cấp huyện, hướng dẫn của cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp huyện.

b) Căn cứ lập kế hoạch: Cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP; cấp huyện, xã bám sát và tuân thủ các yêu cầu về căn cứ lập kế hoạch tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG tương ứng của cấp tỉnh, huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm của địa phương.

c) Nội dung kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG các cấp tỉnh, huyện, xã giai đoạn 5 năm: Cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP; cấp huyện, xã vận dụng thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP như cấp tỉnh.

2. Giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm

a) Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm lập và trình cơ quan chủ quản (UBND tỉnh) giao kế hoạch thực hiện

các Chương trình MTQG do mình quản lý trên cơ sở kế hoạch thực hiện Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao, đề xuất của UBND cấp huyện, xã và đề xuất của các cơ quan chủ trì dự án, chủ trì tiểu dự án, chủ trì nội dung thành phần cấp tỉnh.

Căn cứ kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG của tỉnh do UBND tỉnh ban hành, UBND cấp huyện, xã lập và giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG 5 năm của địa phương.

b) Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, lập kế hoạch trung hạn (5 năm) nguồn vốn đầu tư và kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình MTQG do mình quản lý trên cơ sở đề xuất của UBND cấp huyện, xã và của các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

- Xem xét, cho ý kiến đối với nguồn vốn trung ương;
- Xem xét, quyết định giao kế hoạch đối với nguồn vốn ngân sách địa phương.

Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch trung hạn (nguồn vốn đầu tư công) và 5 năm (nguồn vốn sự nghiệp), với tổng vốn, cơ cấu vốn ngân sách nhà nước theo từng Chương trình MTQG; trong đó:

- Giao chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần cho UBND cấp huyện và cho các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh;
- Giao chi tiết danh mục dự án đầu tư cho các cơ quan cấp tỉnh.

Căn cứ kế hoạch trung hạn (nguồn vốn đầu tư công) và 5 năm (nguồn vốn sự nghiệp) của UBND tỉnh, các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh và UBND cấp huyện giao kế hoạch trung hạn (5 năm) của các nguồn vốn (theo chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần và danh mục dự án đầu tư) cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Lập và giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm

1. Lập kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm

a) Thời gian lập kế hoạch: Đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

b) Căn cứ lập kế hoạch: Kết quả thực hiện các Chương trình MTQG (bao gồm kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; huy động, phân bổ, sử dụng

và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước; các nguồn lực lồng ghép khác) năm trước; Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG 5 năm của các cấp địa phương; các nhiệm vụ cấp bách, đột xuất mới phát sinh đã được cấp có thẩm quyền thông qua nhưng chưa có trong kế hoạch 5 năm của các Chương trình MTQG; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm; hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, lập kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cấp địa phương; hướng dẫn xây dựng nội dung mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan chủ quản Chương trình MTQG trung ương, cơ quan trung ương chủ dự án thành phần, cơ quan chủ trì quản lý Chương trình cấp tỉnh, huyện, xã.

c) Nội dung kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG các cấp tỉnh, huyện, xã hằng năm: Cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP; cấp huyện, xã vận dụng thực hiện các nội dung theo quy định khoản 2 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP như cấp tỉnh.

2. Giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm

a) Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm lập và trình cơ quan chủ quản (UBND tỉnh) giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm do mình quản lý trên cơ sở kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG 5 năm của các cấp đã ban hành, đề xuất của UBND cấp huyện, xã và đề xuất các cơ quan chủ trì dự án, chủ trì tiểu dự án, chủ trì nội dung thành phần các cấp tỉnh.

Căn cứ kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG của tỉnh do UBND tỉnh ban hành và quy định tại khoản 1, UBND cấp huyện, xã lập và giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG hằng năm của địa phương.

b) Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát, lập kế hoạch vốn hằng năm (nguồn vốn đầu tư và kinh phí sự nghiệp) thực hiện các Chương trình MTQG do mình quản lý trên cơ sở đảm bảo phù hợp theo kế hoạch trung hạn (5 năm) đã được giao, đề xuất của UBND cấp huyện, xã và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

- Xem xét, cho ý kiến đối với nguồn vốn trung ương;
- Xem xét, quyết định giao kế hoạch đối với nguồn vốn ngân sách địa phương.

Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn đầu tư công), Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch vốn hằng năm, với tổng vốn, cơ cấu vốn ngân sách nhà nước theo từng Chương trình MTQG; trong đó:

- Giao chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần cho UBND cấp huyện và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh;

- Giao chi tiết danh mục dự án đầu tư cho các cơ quan cấp tỉnh.

Căn cứ kế hoạch vốn hằng năm của UBND tỉnh, các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh và UBND cấp huyện giao kế hoạch vốn hằng năm (theo chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần và danh mục dự án đầu tư) cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG

1. Thẩm quyền điều chỉnh vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp) thuộc các Chương trình MTQG được thống nhất thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các Nghị định, Thông tư và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Riêng đối với thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch vốn hằng năm nguồn vốn ngân sách trung ương:

a) UBND tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn chi tiết đến dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động, dự án thành phần (theo kế hoạch vốn đã giao cho UBND cấp huyện và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần cấp tỉnh) và chi tiết danh mục dự án đầu tư (đã giao cho các cơ quan cấp tỉnh).

b) UBND cấp huyện quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn (trong phạm vi kế hoạch vốn trung hạn và hằng năm đã được UBND tỉnh giao tại điểm b khoản 2 Điều 4 và điểm b khoản 2 Điều 5 Quy định này) của danh mục chi tiết các dự án đầu tư thuộc nội bộ từng dự án, tiểu dự án, Nội dung, Hoạt động của từng Chương trình MTQG: Thực hiện theo uỷ quyền của UBND tỉnh.

Điều 7. Quản lý đầu tư

1. Thẩm định và quyết định dự án đầu tư xây dựng (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản) thuộc các Chương trình MTQG của tỉnh: Đảm bảo thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, các văn bản pháp luật liên quan và theo uỷ quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Thành lập Hội đồng thẩm định và uỷ quyền phê duyệt các dự án, kế hoạch liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc các Chương trình MTQG: Thực hiện theo uỷ quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Lựa chọn nhà thầu xây dựng:

a) Đối với các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thực hiện theo Điều 17 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của

Chính phủ.

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng còn lại thực hiện theo quy định của luật đấu thầu, các văn bản pháp luật khác của Trung ương và của tỉnh.

4. Giải ngân, thanh quyết toán vốn đầu tư: Việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành từ nguồn ngân sách nước và các nguồn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình MTQG được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Thông tư của Bộ Tài chính, các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh và các quy định hiện hành có liên quan.

5. Ngoài quy định tại văn bản này và quy định riêng của từng Chương trình MTQG, việc quản lý đầu tư xây dựng công trình được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Về thực hiện chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá

1. Việc thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo tuân thủ theo quy định và hướng dẫn của các Bộ ngành trung ương và yêu cầu trong công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh với nội dung biểu mẫu đảm bảo theo quy định.

2. Công tác giám sát, đánh giá: thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi nội dung đến các cơ quan chủ trì quản lý Chương trình MTQG liên quan (Gồm: (1) Ban Dân tộc tỉnh: Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; (2) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; (3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025) để rà soát, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) xem xét, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.